

Số: 239/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc và Nghị định 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Lâm Đồng tại Tờ trình số 82/TTr-SDTTG ngày 30 tháng 12 năm 2025 và Công văn số 108/SDTTG-NVDT ngày 20 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản: Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Nông (cũ) ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Công văn số 3389/UBND-KT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Thuận (cũ) về triển khai Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Việt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Phúc



KẾ HOẠCH

Thực hiện chính sách đối với người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

(Kèm theo Quyết định số 239 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa một số nội dung về việc công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; kịp thời thăm hỏi, động viên, hỗ trợ và có biện pháp bảo vệ người có uy tín trong lúc ốm đau, hoạn nạn; động viên người có uy tín tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín phải đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, đối tượng thụ hưởng và đảm bảo công khai, dân chủ.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

III. CÔNG NHẬN, ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH VÀ THAY THẾ, BỔ SUNG NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

1. Việc công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín) quy định tại điểm e khoản 1 và điểm đ khoản 3 Điều 6 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ) (sau đây gọi là Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg) thuộc thẩm quyền thực hiện của Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu.

2. Trình tự, thủ tục công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín quy định tại Mục VIII Phụ lục I theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực công tác dân tộc; tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

3. Quyết định số lượng người có uy tín

- Việc quyết định số lượng người có uy tín trong trường hợp thôn thành lập mới do sáp nhập các thôn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg thuộc thẩm quyền thực hiện của Chủ tịch UBND cấp xã, phường.

- Định kỳ tháng 12 hằng năm các xã, phường thực hiện rà soát, phê duyệt lại số lượng, danh sách người có uy tín để thống nhất thực hiện cho năm tiếp theo. Quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín của xã theo Biểu 01 (Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo), báo cáo Sở Dân tộc và Tôn giáo trước ngày 15/12 để tổng hợp chung người có uy tín toàn tỉnh.

IV. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN

1. Tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho người có uy tín

a) Phổ biến, cung cấp thông tin: Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã

hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương.

- Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ tình hình thực tế, kinh phí quyết định việc tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn xã, phường.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến, cung cấp thông tin phù hợp đối với người có uy tín trên địa bàn, trong đó chú trọng thực hiện lồng ghép với hội nghị sơ kết 06 tháng, tổng kết năm, các hội nghị chuyên đề hoặc các hoạt động khác có liên quan của địa phương.

b) Thực hiện cấp báo cho người có uy tín (cấp không thu tiền): Báo của cơ quan ngôn luận thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo (01 tờ/người/kỳ/tháng) và Báo Lâm Đồng với định kỳ 01 tờ/người/kỳ báo cho người có uy tín.

Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức cung ứng, vận chuyển, cấp phát đến người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức: Hằng năm, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin theo hình thức phù hợp về pháp luật, quốc phòng, an ninh; thông tin, kiến thức cơ bản về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; kiến thức, kỹ năng khai thác, sử dụng, xử lý thông tin trên Internet, mạng xã hội và các kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng.

Căn cứ tình hình thực tiễn, nguồn kinh phí được giao và quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn các chuyên đề phù hợp, thiết thực đối với người có uy tín để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức.

2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 (hai) lần/năm.

- Tết Nguyên đán: Giao UBND các xã, phường: Hằng năm chủ trì, tham mưu, tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối với người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán. Mức chi 500.000 đồng/người/lần.

- Đối với Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện nhằm thăm hỏi, chúc mừng, động viên người có uy tín và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các DTTS trên địa bàn. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần.

b) Người có uy tín khi ốm đau đi điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ vật chất không quá 01 lần/người/năm. Mức chi tối đa trị giá: 3.000.000 đồng/người/năm khi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến Trung ương và tương đương; 1.500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại các cơ sở tuyến tỉnh và tương đương; 800.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến huyện và tương đương; 500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến xã và tương đương.

Giao UBND các xã, phường thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín khi ốm đau đi điều trị.

c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn¹. Mức chi tối đa trị giá 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

Giao UBND các xã, phường tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín.

d) Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời thực hiện theo quy định tương ứng tại điểm d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

Giao UBND các xã, phường tổ chức thăm viếng, động viên không quá 500.000 đồng/trường hợp.

3. Biểu dương, khen thưởng, tôn vinh người có uy tín

a) Đối tượng: Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

¹ Tình huống sự cố, thiên tai, hỏa hoạn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

b) Cấp tỉnh: Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm/lần.

c) Đối với các xã, phường: Căn cứ tình hình thực tế và nguồn kinh phí của địa phương tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng người có uy tín đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Đón tiếp, tặng quà các đoàn người có uy tín và tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh

a) Đón tiếp, tặng quà lưu niệm cho các đoàn người có uy tín của các xã, phường, các tỉnh đến làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại tỉnh Lâm Đồng.

Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh. Căn cứ tình hình thực tế và kinh phí được giao:

- Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức các Đoàn người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm ngoài tỉnh, báo cáo xin chủ trương của UBND tỉnh để tổ chức thực hiện.

- UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín làm việc, giao lưu, gặp mặt, học hỏi kinh nghiệm trong tỉnh. Khi đoàn đại biểu người có uy tín của các xã, phường đến thăm và làm việc với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, giao Sở Dân tộc và Tôn giáo làm đầu mối phối hợp, tiếp đón, tặng quà theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong

đồng bào DTTS và các văn bản hướng dẫn hiện hành, do ngân sách nhà nước đảm bảo, cụ thể:

- Bố trí, cân đối trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị và các xã, phường theo quy định của pháp luật về phân cấp, phân bổ ngân sách hiện hành; kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chính sách này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị được phân bổ và giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng quy định của pháp luật. Các nội dung, nhiệm vụ, hoạt động đã được bố trí từ nguồn kinh phí của các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch khác thì không được quyết toán từ nguồn kinh phí của chương trình mục tiêu quốc gia.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Là cơ quan Thường trực, tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan của địa phương tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và phát huy vai trò của người có uy tín theo nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

b) Hằng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phần IV của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

c) Lập dự toán kinh phí hàng năm thực hiện chính sách đối với người có uy tín gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phân bổ.

d) Kịp thời báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo (thông qua Vụ Dân tộc thiểu số và Văn phòng Bộ) các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn để tổ chức, thăm hỏi, động viên.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn

vị, địa phương có liên quan trong việc tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo đúng quy định.

3. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm tuyên truyền nội dung của chính sách; phối hợp, hỗ trợ, tham gia thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo các cấp phối hợp thực hiện và tham gia giám sát, phản biện thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng tại địa phương.

b) Hằng năm xây dựng và phê duyệt Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo nhiệm vụ được giao tại Phần IV của Kế hoạch này trên địa bàn xã, phường gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo theo dõi, chỉ đạo.

c) Kịp thời thực hiện các chính sách đối với người có uy tín: tổ chức thăm, động viên các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn.

d) Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín hằng năm trên địa bàn xã, phường gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phân bổ.

d) Định kỳ 06 tháng và hằng năm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) về tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn xã, phường. Tổng hợp các vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để xem xét, giải quyết./.